



# BẢN TIN

## HÀNG RÀO KỸ THUẬT

### TRONG THƯƠNG MẠI

Số: 2/2023

Tháng: 2-2023

CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG TỈNH BẮC GIANG - ĐƯỜNG LÝ TỰ TRỌNG, TP. BẮC GIANG - TEL: 0204.3844994 - FAX: 0204.3829059

#### TRONG SỐ NÀY

##### TIN CẢNH BÁO

**Bản tin Hàng rào kỹ thuật trong thương mại luôn cung cấp và hỗ trợ thông tin đầy đủ về:**

\* Tiêu chuẩn và các đặc tính liên quan đến tiêu chuẩn của sản phẩm, hàng hóa trong và ngoài nước.

\* Quy chuẩn kỹ thuật bắt buộc áp dụng theo luật của Việt Nam và các quốc gia thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới.

\* Thủ tục đánh giá sự phù hợp nhằm đảm bảo sản phẩm, hàng hóa đáp ứng theo các yêu cầu quy định để xuất khẩu sang thị trường các nước.

\* Các tổ chức tiêu chuẩn, tổ chức chứng nhận, các chuyên gia và ấn phẩm với các thông tin cập nhật và quy định có liên quan của các thị trường trên thế giới.

- Thông báo của Nhật bản về sản phẩm gia cầm và thịt gia cầm
- Thông báo của Vương quốc Anh về dịch hại trên cây trồng khoai tây
- Thông báo của Bê lan về xi lanh khí y tế
- Thông báo của Đài Bắc Trung Hoa về sản phẩm từ dầu mỡ
- Thông báo của Jamaica về QCKT gia cầm và SP gia cầm
- Thông báo của Liên Bang Nga về sản phẩm vệ sinh răng miệng
- Thông báo của Úc về sản phẩm từ sữa dành cho người
- Thông báo của Gambia về sản phẩm có cùn
- Thông báo của Mỹ về điện lạnh dân dụng
- Thông báo của Gambia về đậu phộng và các sản phẩm từ đậu phộng
- Thông báo của Thái Lan về máy lọc không khí
- Thông báo của Gambia về sản phẩm đóng gói sẵn
- Thông báo của Thái Lan về sầu riêng
- Thông báo của Ai Cập về sản phẩm giấy
- Thông báo của Tiểu vương quốc Ả rập về đồ điện gia dụng
- Thông báo của Mỹ về sản phẩm nhựa
- Thông báo của Vương quốc Anh về thịt, trứng gà và sản phẩm gia cầm
- Thông báo của Việt Nam về SPHH nhóm 2 thuộc trách nhiệm của Bộ TTTT,
- Thông báo của Việt Nam về QCKT hàng hóa vật liệu xây dựng
- Thông báo của LM Châu Âu về sản phẩm rượu vang và đồ uống có cồn

##### THÔNG TIN PHÁP LUẬT

- Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung một số quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu
- Đổi mới quy định quản lý nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia

##### THÔNG TIN THI TRƯỜNG - HỒI NHẬP

- Quy định xuất nhập khẩu vào thị trường Áo, EU

##### THÔNG TIN TIÊU CHUẨN

- Tiêu chuẩn Việt Nam về thức ăn chăn nuôi

##### TRAO ĐỔI - THẢO LUẬN

- Những điều cần biết về ghi nhãn hàng hóa

TBT BẮC GIANG

## THÔNG BÁO CỦA NHẬT BẢN VỀ SẢN PHẨM GIA CẦM, THỊT GIA CẦM

\*\*\*\*\*

Theo tin cảnh báo số G/SPS/N/JPN/1174 ngày 10/02/2023, Nhật Bản thông báo đình chỉ nhập khẩu gia cầm sống, sản phẩm thịt hoặc trứng gia cầm từ Bỉ, Bulgaria, Pháp, Hungary, Ba Lan, Vương quốc Anh và Hoa Kỳ (2 trang, bằng tiếng Anh).

Bộ Nông Lâm Ngư nghiệp Nhật Bản thông báo để ngăn chặn sự xâm nhập của vi rút cúm gia cầm độc lực cao (HPAI) vào Nhật Bản, Bộ đã thực hiện các biện pháp đình chỉ nhập khẩu dựa trên Điều 37 và 44 của "Đạo luật kiểm soát bệnh truyền nhiễm động vật trong nước" và các yêu cầu liên quan khác.

Mục đích của thông báo: Bản thông báo

nhằm đảm bảo an toàn sức khỏe động vật.

Bản cập nhật cho tiêu chuẩn này là để duy trì trạng thái "phù hợp với mục đích" phù hợp với những thay đổi đối với thông tin người tiêu dùng, ghi nhãn, ngăn chặn các hành vi lừa đảo và bảo vệ người tiêu dùng. Phiên bản 3.8 của tiêu chuẩn đưa ra các sửa đổi đối với Mục 1.15 Giống vật nuôi và nhân giống, sửa đổi Mục 3.1 Mỹ phẩm và Chăm sóc da (bổ sung natri hydroxit) và giới thiệu Mục 3.2 về Sản xuất rượu vang; Giám rà soát và tạo thuận lợi cho thương mại.

Hạn góp ý cuối cùng: Ngày 02/10/2023.

## THÔNG BÁO CỦA VƯƠNG QUỐC ANH VỀ DỊCH HẠI TRÊN CÂY TRỒNG KHOAI TÂY

\*\*\*\*\*

Theo tin cảnh báo số G/SPS/N/GBR/26 ngày 09/02/2023, Vương Quốc Anh thông báo Chi tiết về các sửa đổi theo kế hoạch đối với Quy định thực hiện của Ủy ban (EU) 2019/2072 để sửa bảng ngưỡng dung sai đối với sự hiện diện của Dịch hại không thuộc diện kiểm dịch (RNQP) theo quy định trên các cây trồng khoai tây giống xâm nhập và di chuyển trong Vương quốc Anh. (2 trang, bằng tiếng Anh).

Nội dung do Sở Môi trường, Thực phẩm và Nông thôn Vương Quốc Anh tham mưu gồm: Các sửa đổi đang được thực hiện đối với luật được giữ lại của

Anh, Scotland và xứ Wales (Vương quốc Anh) (Quy định thực thi của Ủy ban (EU) 2019/2072).

Các sửa đổi đối với Quy định thực hiện của Ủy ban (EU) 2019/2072 được giữ lại sẽ sửa bảng thứ hai trong Phụ lục 5, Phần F, cung cấp ngưỡng dung sai đối với sự hiện diện của Dịch hại không kiểm dịch theo quy định (RNQP) trên các cây khoai tây giống đang phát triển xâm nhập và di chuyển bên trong Vương quốc Anh.

Mục đích của thông báo: Bảo vệ cây trồng.

Hạn góp ý cuối cùng: 10/4/2023.

**THÔNG BÁO CỦA BÊ LANH (BELIZE) VỀ XI LANH KHÍ Y TẾ**

Theo tin cảnh báo số G/TBT/N/BLZ/15 ngày 09/02/2023, Bê lạnh thông báo Dự thảo Đặc điểm kỹ thuật tiêu chuẩn của Belize để đánh dấu và dán nhãn xi lanh khí y tế.

(47 trang, bằng tiếng Anh).

Nội dung: Tiêu chuẩn này đưa ra các yêu cầu tối thiểu đối với nhãn và ghi nhãn trên khí nén trong các chai và các chai chứa chất lỏng đông lạnh, các chai chứa khí y tế cụ thể là đối với không khí y

tế, oxy, carbon dioxide, heli, nitơ, oxit nitơ và hỗn hợp. Các nhãn phải được áp dụng cho các bình chứa khí nén và chất lỏng đông lạnh để xác định các chất chứa bên trong bình chứa và để cảnh báo các mối nguy hiểm về thể chất và sức khỏe chính liên quan đến bình chứa và các chất bên trong. Các nhãn được đưa ra ở đây liên quan đến thông tin lưu trữ và xử lý xi lanh có thể được sửa đổi về định dạng để chúng có thể được áp dụng theo yêu

cầu đối với bình chứa cố định, bồn chứa di động, xe kéo ống, bồn chứa hàng hóa hoặc bao bì khác.

*Mục đích của thông báo:* Thông tin người tiêu dùng, ghi nhãn; Phòng chống các hành vi lừa đảo và bảo vệ người tiêu dùng; Bảo vệ sức khỏe hoặc sự an toàn của con người; Yêu cầu chất lượng.

Hạn góp ý cuối cùng: 60 ngày kể từ ngày thông báo.

**THÔNG BÁO CỦA ĐÀI BẮC TRUNG HOA (ĐÀI LOAN, PENGHU, KINMEN VÀ MATSU) VỀ CÁC SẢN PHẨM TỪ DẦU MỎ**

Bộ Kinh Tế của Đài Bắc Trung Hoa phát hành tin cảnh báo số G/TBT/N/TPKM/512 ngày 09/2/2023 thông báo đề xuất Sửa đổi Yêu cầu Kiểm tra Pháp lý đối với Sản phẩm Dầu mỏ; (2 trang, bằng tiếng Trung), (3 trang, bằng tiếng Anh).

Nhằm nâng cao chất lượng các sản phẩm dầu mỏ, Cục Tiêu chuẩn, Đo lường và Giám định (BSMI) đang đề xuất áp

dụng phiên bản cập nhật của CNS làm tiêu chuẩn kiểm định. Những thay đổi được đề xuất được thực hiện nhằm mục đích tăng cường quản lý nhất quán. Các quy trình đánh giá sự phù hợp vẫn giữ nguyên, tức là Kiểm tra giám sát (MI) hoặc Giám sát kiểm tra sản phẩm từ các cơ sở có Hệ thống quản lý đã đăng ký (Kiểm tra giám sát dựa trên MS).

*Mục đích của thông báo:* Phòng chống các hành vi

lừa đảo và bảo vệ người tiêu dùng; Yêu cầu chất lượng.

Hạn góp ý cuối cùng: 60 ngày kể từ ngày thông báo.



## THÔNG BÁO CỦA JAMAICA VỀ QUY CHUẨN KỸ THUẬT GIA CẦM VÀ SẢN PHẨM GIA CẦM

Theo tin cảnh báo số G/TBT/N/JAM/115 ngày 09/2/2023, Cục tiêu chuẩn Jamaica thông báo Tiêu chuẩn kỹ thuật cho gia cầm và trứng; (39 trang, bằng tiếng Anh).

Tiêu chuẩn này bao gồm các quy định về chất lượng và an toàn thực phẩm đối với thịt gia cầm và quá trình chế biến từ khi tiếp nhận tại nhà máy chế biến cho đến khi bán lẻ. Tiêu chuẩn này thiết lập các yêu cầu về vệ sinh, vệ sinh nhà máy, hoạt động pha lọc, phân loại, đóng gói, ghi nhãn,

phụ gia, tiêu chí, phúc lợi động vật và tiếp thị cũng như kiểm tra trước và sau khi giết mổ các sản phẩm gia cầm để bán. Nó xác định và phân biệt giữa các loại gia cầm trên thị trường.

Tiêu chuẩn này được dự định là bắt buộc.

*Mục đích của thông báo:* Tiêu chuẩn này là sự áp dụng có sửa đổi của CRS 28: 2012 Đặc điểm kỹ thuật tiêu chuẩn CARICOM cho Gia cầm và Sản phẩm Gia cầm.

Việc áp dụng tiêu chuẩn

này đã được sửa đổi đã được thực hiện để giải quyết việc chuẩn bị gia cầm mới giết mổ để bán trực tiếp. Tiêu chuẩn đã được cập nhật bao gồm việc sử dụng các chất phụ gia, hệ thống phân loại để xác định các loại gia cầm.; Thông tin người tiêu dùng, ghi nhãn; Phòng chống các hành vi lừa đảo và bảo vệ người tiêu dùng; Bảo vệ sức khỏe hoặc sự an toàn của con người; Yêu cầu về chất lượng

Hạn góp ý cuối cùng: 60 ngày kể từ ngày thông báo.

## THÔNG BÁO CỦA LIÊN BANG NGA VỀ SẢN PHẨM VỆ SINH RĂNG MIỆNG

Theo tin cảnh báo số G/TBT/N/RUS/138 ngày 09/2/2023, Liên bang Nga thông báo dự thảo của Ủy ban Kinh tế Á-Âu dự thảo Quyết định sửa đổi Chương II Danh mục Hàng hóa chịu sự giám sát (kiểm soát) vệ sinh dịch tễ tại biên giới hải quan và khu vực hải quan của Liên minh Kinh tế Á-

Âu; (2 trang, bằng tiếng Nga).

Dự thảo quy định bổ sung Chương II Danh mục hàng hóa chịu sự giám sát (kiểm soát) vệ sinh dịch tễ tại biên giới hải quan và khu vực hải quan của Liên minh kinh tế Á-Âu theo Quyết định của Ủy ban Hải quan. Union ngày 28 tháng 5 năm 2010 Số 299

với các sản phẩm «thiết bị và sản phẩm vệ sinh răng miệng».

*Mục đích của thông báo:* Bảo vệ sức khỏe hoặc sự an toàn của con người.

Hạn góp ý cuối cùng: 60 ngày kể từ ngày thông báo.

## THÔNG BÁO CỦA ÚC VỀ CÁC SẢN PHẨM TỪ SỮA DÀNH CHO NGƯỜI

Bộ Nông nghiệp, Ngư nghiệp và Lâm nghiệp ban hành thông báo số G/SPS/N/AUS/561 ngày 10/02/2023 dự thảo báo cáo rà soát rủi ro nhập khẩu đối với các sản phẩm sữa dùng cho người: (140 trang, tiếng Anh).

Theo thông báo này, Bộ Nông nghiệp, Ngư nghiệp và Lâm nghiệp của Chính phủ Úc đã công bố bản đánh giá rủi ro Nhập khẩu đối với các sản phẩm sữa dùng cho người: báo cáo dự thảo (bản đánh giá) trong thời gian tham vấn 60 ngày.

Việc xem xét nhằm hiện đại hóa các điều kiện nhập khẩu sữa của Úc để phản ánh môi trường thương mại hiện tại và tương lai. Nó xem xét các rủi ro an toàn sinh học liên quan đến việc nhập khẩu (từ bất kỳ quốc gia nào) các sản phẩm sữa dùng cho con người được sản xuất từ sữa lấy từ gia súc, trâu, cừu và dê trong nước. Nó tính đến thông tin khoa học mới và có liên quan được đánh giá ngang hàng, các tiêu chuẩn quốc tế, những thay đổi có liên quan trong thực tiễn ngành và thực tiễn hoạt động.

Quá trình rà soát đã xác

xác định sáu mối nguy gây lo ngại về an toàn sinh học đối với các sản phẩm sữa nhập khẩu. Chúng tôi đã tiến hành đánh giá rủi ro cho từng loại và đề xuất các biện pháp để quản lý rủi ro về an toàn sinh học.

Dự thảo báo cáo đề xuất các lựa chọn quản lý rủi ro mở rộng cho các quốc gia không được bộ công nhận là không có bệnh lở mồm long móng và/hoặc bệnh nổi sần trên da và/hoặc đậu cừu và dê.

*Mục đích của thông báo:* Nhằm bảo vệ sức khoẻ động vật.

Hạn góp ý cuối cùng: 21/3/2023.

## THÔNG BÁO CỦA GAMBIA VỀ SẢN PHẨM CÓ CÒN

Theo tin cảnh báo số G/TBT/N/GMB/6 ngày 13/02/2023, Cục Quản lý chất lượng An toàn Vệ sinh Thực phẩm Gambia thông báo dự thảo Quy định về lạc và các sản phẩm từ lạc. (4 trang, bằng tiếng Anh).

Các quy định này áp dụng cho tất cả "các công đoạn sản xuất, chế biến và phân phối lạc và các sản phẩm từ lạc" có nghĩa là bất kỳ công đoạn nào, từ sản xuất ban đầu của thực phẩm hoặc thức ăn chăn

nuôi, bảo quản, vận chuyển, bán hoặc cung cấp cho người tiêu dùng cuối cùng và, nếu có liên quan, việc nhập khẩu, sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, phân phối, bán và cung cấp lạc và các sản phẩm của chúng.

*Mục đích của thông báo:* đảm bảo an toàn thực phẩm.

Hạn góp ý cuối cùng: 14/4/2023.

## THÔNG BÁO CỦA MỸ VỀ ĐIỆN LẠNH DÂN DỤNG VÀ CÁC SẢN PHẨM ĐIỆN LẠNH KHÁC

Theo tin cảnh báo số G/TBT/N/USA/1877/Add.1 ngày 08/02/2023, Văn phòng Tiết kiệm năng lượng và Năng lượng tái tạo, Bộ Năng lượng Mỹ thông báo dự thảo sửa đổi tiêu chuẩn về điện lạnh dân dụng và các sản phẩm điện lạnh khác.

Ngày 18 tháng 7 năm 2016, Bộ Năng lượng Mỹ (DOE) đã công bố quy tắc cuối cùng (được thông báo trong G/TBT/N/USA/942/Add.1) đã sửa đổi quy trình thử nghiệm đối với tủ lạnh và tủ lạnh-tủ đá đồng thời thiết

lập cả phạm vi bảo hiểm và quy trình thử nghiệm các sản phẩm điện lạnh khác nhau ("MREFs"). Quy tắc cũng thiết lập các điều khoản trong các yêu cầu chứng nhận của DOE để cung cấp hướng dẫn liên quan đến việc xác định danh mục sản phẩm, nhằm mục đích nhất quán với các định nghĩa được thiết lập cho MREF về tủ lạnh, tủ lạnh-tủ đông và tủ đông. Quy tắc cuối cùng này điều chỉnh một số điểm không nhất quán giữa hướng dẫn xác định danh mục sản phẩm và

định nghĩa sản phẩm tương ứng để tránh nhầm lẫn trong việc áp dụng các định nghĩa đó.

*Mục đích của thông báo:* Thông tin cho người tiêu dùng, ghi nhãn; Bảo vệ sức khỏe hoặc sự an toàn của con người; Yêu cầu chất lượng; Hòa hòa; Giảm rào cản thương mại và tạo thuận lợi cho thương mại.

Hạn góp ý cuối cùng: ngày 09/3/2023.

## THÔNG BÁO CỦA GAMBIA VỀ ĐẬU PHỘNG VÀ CÁC SẢN PHẨM TỪ ĐẬU PHỘNG

Theo tin cảnh báo số G/TBT/N/GMB/4 ngày 13/02/2023, Cục Quản lý chất lượng An toàn Vệ sinh Thực phẩm Gambia thông báo Dự thảo Quy định sản phẩm đậu phộng và các sản phẩm từ đậu phộng. (4 trang, bằng tiếng Anh).

Các quy định này áp dụng cho tất cả "các công

đoạn sản xuất, chế biến và phân phối lạc và các sản phẩm từ lạc" có nghĩa là bất kỳ công đoạn nào, từ sản xuất ban đầu của thực phẩm hoặc thức ăn chăn nuôi, bảo quản, vận chuyển, bán hoặc cung cấp cho người tiêu dùng cuối cùng và, nếu có liên quan, việc nhập khẩu, sản xuất, chế biến, bảo quản, vận

chuyển, phân phối, bán và cung cấp đậu phộng và các sản phẩm của chúng.

*Mục đích của thông báo:* đảm bảo an toàn thực phẩm.

Hạn góp ý cuối cùng: 14/4/2023.

## THÔNG BÁO CỦA THÁI LAN VỀ MÁY LỌC KHÔNG KHÍ

Theo tin cảnh báo số G/TBT/N/THA/694 ngày 08/02/2023, Văn phòng Bảo vệ Người tiêu dùng Thái Lan thông báo Dự thảo Thông báo của Ủy ban về Nhãn mác, có tiêu đề Máy lọc không khí là sản phẩm được kiểm soát nhãn hiệu B.E. ...; (3 (các) trang, bằng tiếng Thái), (4 (các) trang, bằng tiếng Anh).

Dự thảo thông báo quy định máy lọc không khí là hàng hóa phải kiểm soát nhãn mác, áp dụng cho máy lọc không khí, một sản phẩm hoạt động bằng cách hút không khí vào máy và sử dụng bộ

lọc không khí, hóa chất, ion hoặc các kỹ thuật khác làm phương tiện lọc không khí với mục đích lọc hoặc làm sạch không khí hoặc thải bỏ các chất có trong không khí chất gây ô nhiễm. Dự thảo không bao gồm máy lọc không khí y tế theo quy định của pháp luật về trang thiết bị y tế và máy lọc không khí dùng trong công nghiệp.

Nhãn này của sản phẩm phải chỉ ra văn bản, hình vẽ, phát minh hoặc hình ảnh phù hợp và không gây hiểu lầm về bản chất của sản phẩm. Nhãn cũng phải bằng tiếng Thái hoặc tiếng nước ngoài có

giải thích tiếng Thái.

Nhãn sản phẩm này không áp dụng cho sản phẩm được sản xuất để xuất khẩu và không bán tại Thái Lan.

Mục đích của thông báo: Thông tin người tiêu dùng, ghi nhãn; Phòng chống các hành vi lừa đảo và bảo vệ người tiêu dùng; Bảo vệ sức khỏe hoặc sự an toàn của con người.

Hạn góp ý cuối cùng: 60 ngày kể từ ngày thông báo.

## THÔNG BÁO CỦA GAMBIA VỀ THỰC PHẨM ĐÓNG GÓI SẴN

Theo tin cảnh báo số G/TBT/N/GMB/5 ngày 13/02/2023, Cục Quản lý chất lượng An toàn Vệ sinh Thực phẩm Gambia thông báo Dự thảo Quy định Ghi nhãn Thực phẩm Đóng gói sẵn.. (9 trang, bằng tiếng Anh).

Các quy định này áp dụng cho việc ghi nhãn của tất cả các loại thực phẩm đóng gói sẵn được cung cấp cho người tiêu dùng hoặc cho các mục đích phục vụ ăn uống và đối với một số khía cạnh liên quan đến cách trình bày của chúng.

Mục đích của thông báo: đảm bảo an toàn thực phẩm.

Hạn góp ý cuối cùng: 14/4/2023.

## THÔNG BÁO CỦA THÁI LAN VỀ SÀU RIÊNG

Theo tin cảnh báo số G/TBT/N/THAI/695 ngày 10/02/2023, Cục Tiêu chuẩn Thực phẩm và Hàng hóa Nông nghiệp Quốc gia, Bộ Nông nghiệp và Hợp tác xã Thái Lan thông báo Dự thảo Quy tắc thực hành kiểm tra, tiếp nhận sầu riêng đối với đơn vị thu gom và đóng gói"; (11 trang, tiếng Anh), (12 trang, tiếng Thái)

Tiêu chuẩn này thiết lập quy tắc thực hành về kiểm tra, tiếp nhận sầu riêng cho đơn vị thu gom và đóng gói. Nó bao gồm các yêu cầu về kiểm tra

và tiếp nhận trước quá trình quản lý tiếp theo (ví dụ: chuẩn bị, phân loại, đóng gói, bảo quản và vận chuyển) để thu được toàn bộ trái chín theo yêu cầu của tiêu chuẩn đối với mục đích phân phối, xuất nhập khẩu.

Tiêu chuẩn Nông nghiệp Thái Lan này không áp dụng cho việc kiểm tra và tiếp nhận sầu riêng được cung cấp để chế biến sầu riêng tươi cắt sẵn ăn liền và để sản xuất sầu riêng đông lạnh nhanh.

*Mục đích của thông báo:* nhằm đảm bảo yêu cầu chất lượng; việc thu

hoạch nhanh sầu riêng để tiêu thụ tươi trước khi đạt độ chín cần thiết là một vấn đề. Do đó, sầu riêng non thỉnh thoảng được đưa vào thị trường, ảnh hưởng đến niềm tin của người tiêu dùng và gây gián đoạn thương mại nói chung. Vì vậy, cần có bộ quy tắc thực hành cho các cơ sở thu mua, đóng gói sầu riêng để hỗ trợ việc kinh doanh sầu riêng chín đúng tiêu chuẩn chất lượng, tạo niềm tin cho người tiêu dùng và các đối tác thương mại.

Hạn góp ý cuối cùng: 90 ngày kể từ ngày thông báo.

## THÔNG BÁO CỦA AI CẬP VỀ SẢN PHẨM GIẤY

Theo tin cảnh báo số G/TBT/N/EGY/341 ngày 6/02/2023, Tổ chức Tiêu chuẩn hóa và Chất lượng Ai Cập thông báo Dự thảo tiêu chuẩn Ai Cập ES 1119 "Sổ tay" (15 trang, bằng tiếng Ả rập).

Dự thảo tiêu chuẩn Ai Cập này liên quan đến các yêu cầu phải đáp ứng đối với tất cả các loại Vở được sử dụng cho mục đích học tập, bao gồm các loại sau: Vở học sinh, Tập tài liệu bài giảng, Tập vở dành cho mục đích học tập đặc biệt và Tập tài liệu chủ đề bài học.

*Mục đích của thông báo:* Yêu cầu an toàn, Yêu cầu chất lượng

Hạn góp ý cuối cùng: 60 ngày kể từ ngày thông báo.



## THÔNG BÁO CỦA TIÊU VƯƠNG QUỐC Ả RẬP VỀ ĐỒ ĐIỆN GIA DỤNG

Theo tin cảnh báo số G/TBT/N/ARE/571 ngày 06/02/2023, Cục Quản lý chất lượng An toàn Vệ sinh Thực phẩm Gambia thông báo Cập nhật Quy định kỹ thuật của UAE "Ghi nhãn – Tiết kiệm năng lượng cho thiết bị điện Phần 3 Thiết bị lạnh gia dụng"; (13 trang, bằng tiếng Anh).

Quy định này áp dụng cho tủ lạnh gia dụng, tủ đông và tủ lạnh-tủ đông mới có dung tích không quá 1.500 lít nhập

khẩu hoặc sản xuất tại Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất. Quy định này áp dụng cho các thiết bị làm lạnh gia dụng hoạt động bằng nguồn điện, cấu hình độc lập hoặc tích hợp.

Các thiết bị làm lạnh dành cho mục đích công nghiệp hoặc thương mại nằm ngoài phạm vi điều chỉnh của quy định này. Các thiết bị làm lạnh dùng để làm lạnh các mặt hàng không phải là thực phẩm không được bao gồm trong quy chuẩn này

*Mục đích của thông báo:* Thông tin người tiêu dùng, bổ sung yêu cầu ghi nhãn; Phòng chống các hành vi lừa đảo và bảo vệ người tiêu dùng; Bảo vệ môi trường; Yêu cầu chất lượng; hài hòa với thông lệ quốc tế.

Hạn góp ý cuối cùng: 60 ngày kể từ ngày thông báo.

## THÔNG BÁO CỦA MỸ VỀ SẢN PHẨM NHỰA

Theo tin cảnh báo số G/TBT/N/USA/1966 ngày 14/02/2023, Cục Quản lý chất lượng An toàn Vệ sinh Thực phẩm Gambia thông báo Cập nhật Quy định kỹ thuật của UAE "Ghi nhãn – Tiết kiệm năng lượng cho thiết bị điện Phần 3 Thiết bị lạnh gia dụng"; (13 trang, bằng tiếng Anh).

Quy định này áp dụng cho tủ lạnh gia dụng, tủ đông và tủ lạnh-tủ đông mới có dung tích

không quá 1.500 lít nhập khẩu hoặc sản xuất tại Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất. Quy định này áp dụng cho các thiết bị làm lạnh gia dụng hoạt động bằng nguồn điện, cấu hình độc lập hoặc tích hợp.

Các thiết bị làm lạnh dành cho mục đích công nghiệp hoặc thương mại nằm ngoài phạm vi điều chỉnh của quy định này. Các thiết bị làm lạnh dùng để làm lạnh các mặt hàng không phải là thực phẩm

không được bao gồm trong quy chuẩn này.

*Mục đích của thông báo:* Thông tin người tiêu dùng, bổ sung yêu cầu ghi nhãn; Phòng chống các hành vi lừa đảo và bảo vệ người tiêu dùng; Bảo vệ môi trường; Yêu cầu chất lượng; hài hòa với thông lệ quốc tế.

Hạn góp ý cuối cùng: 60 ngày kể từ ngày thông báo.

## THÔNG BÁO CỦA VƯƠNG QUỐC ANH VỀ THỊT, TRỨNG GÀ VÀ SẢN PHẨM GIA CẦM

Theo tin cảnh báo số G/TBT/N/SAU/495 ngày 09/02/2023, Cơ quan Thực phẩm và Dược phẩm Ả Rập Saudi (SFDA) thông báo Thông báo về Lệnh Quản lý của Cơ quan Thực phẩm và Dược phẩm Saudi. Công văn số 17262 ngày 7/2/2023 có tên “Tạm thời cấm nhập khẩu thịt, trứng gia cầm và các sản phẩm của chúng có nguồn gốc từ Landes của Pháp”. Ngôn ngữ: Tiếng Ả Rập. Số trang: 1.

Theo báo cáo của Tổ chức Thú y Thế giới (WOAH) ngày 27 tháng 01 năm 2023, một đợt bùng phát vi-rút Cúm gia

cầm có độc lực cao (HPAI) đã xảy ra ở Landes ở Pháp. Để tuân thủ Tổ chức Thú y Thế giới (WOAH), Bộ luật Sức khỏe Động vật Trên cạn Chương 10.4, Vương quốc Ả Rập Xê Út cho rằng cần phải ngăn chặn sự xâm nhập của vi rút HPAI vào quốc gia này. Do đó, việc nhập khẩu thịt, trứng gia cầm và các sản phẩm của chúng từ Landes ở Pháp đến Vương quốc Ả-rập Xê-út tạm thời bị đình chỉ (ngoại trừ các sản phẩm trứng và thịt gia cầm đã qua chế biến được xử lý bằng nhiệt hoặc các phương pháp xử lý khác nhằm đảm bảo vô hiệu hóa

vi-rút cúm gia cầm độc lực cao, miễn là nó phù hợp với các yêu cầu và tiêu chuẩn về sức khỏe đã được phê duyệt, với giấy chứng nhận sức khỏe do các cơ quan chính thức ở Pháp cấp để chứng minh rằng sản phẩm không có vi-rút).

*Mục đích của thông báo:* Bảo vệ sức khỏe động vật.

Hạn góp ý cuối cùng: 60 ngày kể từ ngày thông báo.

## THÔNG BÁO CỦA VIỆT NAM VỀ SẢN PHẨM HÀNG HÓA NHÓM THUỘC TRÁCH NHIỆM CỦA BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Theo tin cảnh báo số G/TBT/N/VNM/247 ngày 10/02/2023, Bộ Thông tin và Truyền thông Việt Nam thông

báo Dự thảo Thông tư quy định Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ

Thông tin và Truyền thông; (40 trang, tiếng Việt).

Dự thảo Thông tư này quy định Danh mục  
...  
...tiếp trang 9

sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông phù hợp với quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Danh mục sản phẩm, hàng hóa được chia thành 2 tiểu danh mục được quy định chi tiết tại Phụ lục I và Phụ lục II. Mỗi danh mục có nguyên tắc bắt buộc quản lý chất lượng (chứng nhận, công bố hợp quy) riêng, theo Thông tư số

30/2011/TT-BTTTT ngày 31/10/2011 quy định bắt buộc chứng nhận và công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông và Thông tư số 15/2018/TT-BTTTT ngày 15 tháng 11 năm 2018, Thông tư số 10/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 5 năm 2020 quy định bổ sung, sửa đổi Thông tư số 30/ 2011/TT-BTTTT.

Dự thảo Thông tư này thay thế Thông tư số 02/2022/TT-BTTTT ngày

16 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông.

*Mục đích của thông báo:* Bảo vệ sức khỏe hoặc sự an toàn của con người; đảm bảo yêu cầu chất lượng.

*Hạn góp ý cuối cùng:* 60 ngày kể từ ngày thông báo.

## THÔNG BÁO CỦA VIỆT NAM VỀ QUY CHUẨN KỸ THUẬT HÀNG HÓA VẬT LIỆU XÂY DỰNG

Theo tin cảnh báo số G/TBT/N/VNM/246 ngày 10/02/2023, Bộ Xây dựng Việt Nam thông báo dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hàng hoá, vật liệu xây dựng; (54 trang, bằng tiếng Anh).

Dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia này quy định các giới hạn về đặc tính kỹ thuật và yêu cầu quản lý đối với sản phẩm,

hàng hóa vật liệu xây dựng (VLXD) thuộc Bảng 1 Phần 2 thuộc Nhóm 2 theo quy định của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa (sau đây gọi tắt là Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia). Sản phẩm, hàng hóa VLXD được sản xuất trong nước, nhập khẩu, kinh doanh, lưu thông trên thị trường và sử dụng trong các công trình xây dựng trên lãnh thổ

Việt Nam.

Dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia này không điều chỉnh đối với sản phẩm, hàng hóa VLXD nhập khẩu dưới dạng hàng thử nghiệm, hàng mẫu, hàng trưng bày triển lãm, hội chợ; hàng tạm nhập tái xuất, hàng không tiêu thụ sử dụng tại Việt Nam, hàng quá cảnh.

➔ (tiếp trang sau)

Dự thảo quy chuẩn kỹ thuật này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh và sử dụng sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng; tổ chức thử nghiệm, chứng nhận đánh giá, chứng nhận sự phù hợp của sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng với quy chuẩn kỹ thuật; và các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan về chất lượng sản phẩm, hàng hóa VLXD.

Các sản phẩm trong danh mục gồm:

1. Xi măng Portland (HS: 2523.29.90)
2. Xi măng Portland Blend (HS: 2523.29.90)
3. Xi măng portland bền sun phát (HS: 2523.29.90)
4. Xi lò cao (HS: 2618.00.00)
5. Phụ gia hoạt tính tro bay cho bê tông, vữa và xi măng (HS: 2621.90.00)

#### II Cốt liệu xây dựng

6. Cát nghiền cho bê tông và vữa (HS: 2517.10.00)
7. Cát tự nhiên cho bê tông và vữa (HS: 2505.10.00)

#### III. Vật liệu ốp lát

8. Gạch ốp lát (HS: 6907.21.91; 6907.21.93; 6907.22.91; 6907.22.93; 6907.23.91; 6907.23.93; 6907.21.92; 6907.22.92; 6907.23.92; 6907.21.92; 6907.22.92; 6907.23.92; 6907.21.21.21; 6907.23.94)
9. Đá ốp lát tự nhiên (HS: 2506.10.00; 2506.20.00; 2514.00.00; 2515.12.20; 2515.20.00; 2516.20.20; 2516.12.20; 6802.21.00; 6802.23.00; 68202; 68.29.29.90; 6802.91.10; 6802.91.90; 6802.92.00;

6802.93.10; 6802.93.00).

10. Đá ốp lát nhân tạo từ chất kết dính hữu cơ (HS: 6810.19.90; 6810.19.10)

11. Gạch bê tông tự chèn (HS: 6810.19.10)

#### IV Vật Liệu Tường

12. Gạch đất sét nung (HS: 6904.10.00)
13. Gạch bê tông (HS: 6810.11.00)
14. Sản phẩm bê tông khí chung áp (HS: 6810.99.00)
15. Tấm ốp tường (HS: 6810.91.00)

#### V. Vật liệu lợp mái

16. Tấm sóng amiang-xi măng (HS: 6811.40.10)
17. ngói đất sét nung (HS: 6905.10.00)
18. Ngói lợp gốm tráng men (HS: 6905.10.00)
19. Gạch bông (HS: 6811.82.20)

#### VI. Kính tòa nhà

1. 1. Kính nổi (HS: 7005.29.90)
2. 2. Kính dán nhiều lớp có hoa văn (HS: 7005.29.90)
3. 3. Kính phẳng cường lực an toàn (HS: 7007.19.90)
4. 4. Kính dán nhiều lớp và kính dán an toàn nhiều lớp (HS: 7007.29.90)
5. 5. Kính hộp kín cách nhiệt (HS: 7008.00.00)
6. 6. Kính màu hấp thụ nhiệt (HS: 7005.21.90)
7. 7. Kính tráng phản quang (HS: 7005.21.90)
8. 8. Kính tráng phủ bức xạ thấp (E thấp) (HS: 7005.21.90)

#### VII Thiết bị vệ sinh

9. Chậu rửa (HS: 7324.90.10; 6910.10.00)

10. Bồn tiêu treo tường (HS: 7324.90.10; 6910.10.00)

11. Giá thau (HS: 7324.90.10; 6910.10.00)

12. Chảo vệ sinh (HS: 7324.90.10; 6910.10.00)

VIII. Vật liệu trang trí và hoàn thiện

13. Wallconvering dạng cuộn - Giấy dán tường hoàn thiện, giấy dán tường vinyl và plastic dán tường (HS: 4814.90.00; 4814.20.10; 4814.20.91; 4814.20.99)

14. Sơn nhũ tường (HS: 3209.10.90)

15. Tấm thạch cao và tấm thạch cao cốt sợi (HS: 6809.11.00; 6809.19.90)

16. Ván nhân tạo từ gỗ (HS: 4411.12.00; 4411.13.00; 4411.14.00; 4411.92.00; 4411.93.00; 4411.94.00; 4410.11.00; 4418.99.00)

IX. Sản phẩm ống cấp thoát nước

17. Ống và phụ tùng (khớp nối) PVC dùng cho hệ thống cấp thoát nước chịu áp lực (HS: 3917.23.00; 3917.40.00)

18. Ống và phụ tùng (khớp nối) PE dùng cho hệ thống cấp thoát nước chịu áp lực (HS: 3917.21.00; 3917.40.00; 3917.32.99; 3917.33.90)

19. Ống và phụ tùng (khớp nối) PP dùng cho hệ thống cấp thoát nước chịu áp lực (HS: 3917.22.00; 3917.40.00)

20. Ống và phụ kiện (khớp nối) bằng nhựa nhiệt rắn gia cường sợi thủy tinh (GRP) trên cơ sở nhựa polyester chưa no (UP) (HS: 3917.29.25; 3917.40.00)

21. Ống và phụ kiện (khớp nối) gang dẻo dùng cho công trình dẫn nước (HS: 7303.00.11; 7307.19.00; 7303.00.19).

Sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây

dựng khác.

22. Amiăng để sản xuất tấm sóng amiăng xi măng (HS: 2524.90.00)

23. Nhôm định hình và hợp kim nhôm (HS: 7610.90.99; 7604.29.90)

24. Hệ thống thang cáp, máng cáp bằng sắt hoặc thép dùng trong lắp đặt điện của tòa nhà (HS: 7308.90.60; 7326.90.99)

25. Ống và phụ kiện (khớp nối) để bảo vệ và lắp đặt dây dẫn điện trong nhà (HS: 3917.21.00; 3917.22.00; 3917.23.00; 3917.40.00)

26. Tấm chống thấm gốc bitum biến tính (HS: 6807.10.00)

27. Băng cản nước PVC (HS: 3919.90.99)

28. Keo silicone kết cấu (HS: 3910.00.90)

Dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia này nhằm thay thế QCVN 16:2019/BXD.

*Mục đích của thông báo:* Thông tin cho người tiêu dùng, ghi nhãn; Phòng chống các hành vi lừa đảo và bảo vệ người tiêu dùng; Bảo vệ sức khỏe hoặc sự an toàn của con người; Yêu cầu chất lượng; Giảm rào cản thương mại và tạo thuận lợi cho thương mại.

Hạn góp ý cuối cùng: 60 ngày kể từ ngày thông báo.

## THÔNG BÁO CỦA LIÊN MINH CHÂU ÂU VỀ SẢN PHẨM RƯỢU VANG, ĐỒ UỐNG CÓ CỒN

Theo tin cảnh báo số G/TBT/N/EU/952 ngày 06/02/2023, Ủy ban Châu Âu thông báo Dự thảo Quy định của Ủy ban sửa đổi Quy định được ủy quyền (EU) 2019/33 liên quan đến một số quy định về tên gọi xuất xứ được bảo vệ và chỉ dẫn địa lý được bảo hộ đối với rượu vang và về việc trình bày các chi tiết bắt buộc đối với các sản phẩm từ nho và các quy tắc cụ thể đối với việc chỉ định và chỉ định các thành phần của nho sản phẩm và Quy định được ủy quyền (EU). (12 trang, bằng tiếng Anh).

Sửa đổi Quy định được ủy quyền của Ủy ban (EU) 2019/33 và Quy định được ủy quyền

của Ủy ban (EU) 2018/273, để hoàn thiện các quy tắc về trình bày một số chi tiết bắt buộc trong việc ghi nhãn và trình bày các sản phẩm nho, đặc biệt liên quan đến việc ghi danh sách các thành phần. Nó cũng quy định những sửa đổi kỹ thuật cần thiết để làm cho Quy định được ủy quyền (EU) 2019/33 nhất quán với Quy định (EU) số 1308/2013.

*Mục đích của thông báo:* Quy định (EU) 2021/2117 của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu sửa đổi một số điều khoản của Quy định (EU) số 1308/2013 của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng thành lập một tổ chức chung về thị trường nông

sản, liên quan đến trình bày và dán nhãn các sản phẩm nho.

Cần thiết lập các quy tắc cụ thể cho việc chỉ định và trình bày các chi tiết bắt buộc mới, và đặc biệt là danh sách các thành phần. Nghĩa vụ này cũng nên áp dụng cho các sản phẩm nhập khẩu, để đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn và điều kiện tiếp thị của Liên minh; Thông tin người tiêu dùng, ghi nhãn; Phòng chống các hành vi lừa đảo và bảo vệ người tiêu dùng; Yêu cầu chất lượng

Hạn góp ý cuối cùng: 60 ngày kể từ ngày thông báo.

(Mạc Thị Kim Thoa dịch từ các Thông báo TBT của WTO)

*Ghi chú: Thông tin chi tiết về các thông báo, vui lòng liên hệ với Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Bắc Giang để được hỗ trợ.*

## NGHIÊN CỨU SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ QUY ĐỊNH VỀ ĐO LƯỜNG, CHẤT LƯỢNG TRONG KINH DOANH XĂNG DẦU

Dự thảo sửa đổi, bổ sung Thông tư 15/2015/TT-BKHCN đang được Tổng cục TCĐLCL hoàn thiện và xin ý kiến rộng rãi của các cơ quan, tổ chức địa phương.

Xăng dầu là tên chung để chỉ các sản phẩm của quá trình lọc dầu mỏ, dùng làm nhiên liệu gồm: xăng động cơ, dầu diesel, dầu hỏa, dầu mazút, nhiên liệu máy bay; các sản phẩm khác dùng làm nhiên liệu động

cơ, không bao gồm các loại khí hóa lỏng. Đây là loại hàng hóa quan trọng do là yếu tố đầu vào và chưa thể thay thế được của sản xuất, là năng lượng phục vụ dân sinh, quốc phòng và an ninh.

Thực hiện trách nhiệm được giao tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu, ngày 25/8/2015, Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Thông tư số 15/2015/TT-



BKHCN quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu. Theo báo cáo đánh giá của các địa phương, doanh nghiệp thì quy định về đo lường cơ bản đáp ứng yêu cầu quản lý đo trong giai đoạn từ năm 2015 đến nay.

Ngày 01/11/2021, Chính phủ ban hành Nghị định số 95/2021/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 về kinh doanh

Xăng dầu, tại khoản 30 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ theo đó giao Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các Bộ, ngành liên quan xây dựng sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đo lường, chất lượng xăng dầu, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về đo lường, chất lượng đối với xăng dầu quy định thực hiện thống nhất trong cả nước.

→ (tiếp trang sau...)

Thời gian qua, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (TCĐLCL) đã chủ trì thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học “Cung cấp luận cứ khoa học và thực tiễn để đề xuất, sửa đổi, bổ sung một số quy định về đo lường trong kinh doanh xăng dầu nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu

quả của hoạt động quản lý nhà nước về đo lường” theo hướng sửa đổi, bổ sung một số quy định về ghi in kết quả đo, sửa chữa cột đo xăng dầu, hoạt động bán lẻ xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động bán lẻ xăng dầu, có chính sách khuyến khích doanh

khích doanh nghiệp tham gia chương trình đảm bảo đo lường.

Dự thảo sửa đổi, bổ sung Thông tư 15/2015/TT-BKH-CN đang được Tổng cục hoàn thiện và xin ý kiến rộng rãi các cơ quan, tổ chức địa phương.

## ĐỔI MỚI QUY ĐỊNH QUẢN LÝ NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

Nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước (NSNN); đơn giản hoá thủ tục; khuyến khích doanh nghiệp tham gia phối hợp thực hiện; tăng cường công khai, minh bạch, bảo đảm liêm chính học thuật; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng cơ sở dữ liệu đã hình thành và tạo ra cơ sở dữ liệu theo thời gian thực; chấp nhận rủi ro trong nghiên cứu khoa học; tạo điều kiện cho khoán chi; tăng cường hậu kiểm. Bộ Khoa học và Công nghệ triển khai đổi mới quy định quản lý của nhiệm vụ khoa học và công nghệ

(KH&CN) cấp quốc gia.

Bộ KH&CN tập trung thực hiện tái cơ cấu các chương trình, nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia cho giai đoạn tới năm 2025 và 2030. Trực tiếp và cụ thể nhất là chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1066/TTg-KGVX ngày 05/8/2021 về việc tái cơ cấu các chương trình KH&CN quốc gia giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030. Theo đó, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ KH&CN tái cơ cấu các nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia theo hướng bám sát các nhiệm vụ của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội

10 năm 2021 -2030 và quan điểm chỉ đạo về lấy doanh nghiệp làm trung tâm, viện nghiên cứu, trường đại học là các chủ thể nghiên cứu mạnh; chú trọng thu hút nguồn lực xã hội đặc biệt là từ Quỹ phát triển KH&CN của các doanh nghiệp để đầu tư cho hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo tại doanh nghiệp; đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ KH&CN trên tinh thần chấp nhận rủi ro trong nghiên cứu khoa học theo thông lệ và chuẩn mực quốc tế; bảo đảm nguyên tắc công khai,



minh bạch, công bằng, tạo điều kiện cho khoán sản phẩm và hậu kiểm, gắn kết chặt chẽ với thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp và sản phẩm đầu ra; góp phần phát triển tiềm lực KH&CN trong trung hạn và dài hạn, phát triển các hướng nghiên cứu cơ bản, các hướng công nghệ ưu tiên, các sản phẩm trọng điểm, chủ lực của đất nước hoặc phục vụ chương trình mục tiêu quốc gia, phải gắn kết với lộ trình công nghệ của các ngành, lĩnh vực, phù hợp với nội dung Chiến lược phát triển KH&CN&ĐMST giai đoạn 2021-2030, Phương hướng

nhiệm vụ KH&CN 5 năm 2021-2025.

Ngoài ra, Bộ đã phối hợp với các bộ, ban, ngành liên quan nghiên cứu sửa đổi, hoàn thiện dự thảo 5 thông tư gồm: Thông tư quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước (NSNN); Thông tư quy định tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia sử dụng NSNN; Thông tư quy định việc kiểm tra, đánh giá, điều chỉnh và chấm dứt hợp đồng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia sử dụng NSNN; Thông tư

quy định việc đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia sử dụng NSNN; Thông tư hướng dẫn một số nội dung về xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ KH&CN có sử dụng NSNN.

Hoàn thiện sớm sửa đổi các quy định quản lý nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia, qua đó tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình KH&CN cấp quốc gia giai đoạn 2021 - 2030, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

*(Nguyễn Thu Hương tổng hợp)*

## QUY ĐỊNH XUẤT NHẬP KHẨU VÀO THỊ TRƯỜNG ÁO, EU

### 1. Thủ tục nhập khẩu vào thị trường Áo

Theo hồ sơ thị trường thành viên của EU, để nhập khẩu vào Áo, Văn bản Hành chính Duy nhất - SAD (Single Administrative Document) phải được nộp dưới dạng điện tử thông qua hệ thống Trao đổi dữ liệu điện tử (EDI). Chỉ trong trường hợp hệ thống máy tính của cơ quan hải quan hoặc của các nhà điều hành kinh tế bị lỗi tạm thời, SAD mới có thể được nộp bằng bản giấy tại các cơ quan Hải quan được chỉ định.

Thông tin có thể được tìm hiểu thêm tại: <https://www.bmf.gv.at>  
Người nhập khẩu hoặc đại diện của họ có thể nộp SAD cho cơ quan hải quan. Việc ủy quyền có thể là:

\*Đại diện trực tiếp: đại diện nhân danh và thay mặt cho người khác;

\*Đại diện gián tiếp: đại diện nhân danh mình nhưng nhân danh người khác. Người môi giới hải quan, người giao nhận hàng hóa và người vận chuyển có thể đóng vai



trò là đại diện gián tiếp và họ có trách nhiệm liên đới.

### 2. Quy định xuất nhập khẩu của thị trường Châu Âu (EU)

Là thành viên của EU, các quy định về thủ tục xuất nhập khẩu của EU đều áp dụng cho việc nhập khẩu hàng hóa vào thị trường Áo, cụ thể như sau:

Về thủ tục hải quan, hàng hóa nhập khẩu vào EU sẽ được xếp vào kho lưu trữ tạm thời dưới sự giám sát của cơ quan hải quan (không quá 90 ngày)

cho đến khi được thực hiện một trong các thủ tục hải quan sau (hoặc tái xuất):

#### 2.1. Được giải phóng để được tự do lưu thông

Hàng hóa được đưa vào tiêu thụ khi đáp ứng các điều kiện về nhập khẩu:

\*Thanh toán các loại thuế hiện hành, VAT và thuế TTĐB

\*Xuất trình các loại giấy phép và giấy chứng nhận (vd: quy định về sức khỏe)

#### 2.2. Các thủ tục đặc biệt khác

(...tiếp trang 17)

Hàng hóa thuộc diện này, bao gồm:

Hàng hóa quá cảnh, quá cảnh đối với hàng hóa ngoại khối và hàng hóa nội khối:

\*Quá cảnh ngoại khối: hàng hóa không thuộc khối EU có thể được di chuyển từ điểm này sang điểm khác trong lãnh thổ Liên minh hải quan mà không phải chịu nộp thuế nhập khẩu, các loại phí khác liên quan đến nhập khẩu hàng hóa (vd: thuế nội khối) và các biện pháp chính sách thương mại. Hàng hóa di chuyển sang một nước thành viên khác của EU thì thủ tục thông quan sẽ được chuyển đến cơ quan hải quan nơi đến.

\*Quá cảnh nội khối: Hàng hóa thuộc khối EU có thể được di chuyển từ điểm này sang điểm khác trong lãnh thổ Liên minh hải quan mà không thay đổi trạng thái hải quan. Điều này bao gồm cả việc vận chuyển hàng hóa qua một quốc gia khác nằm ngoài lãnh thổ Liên minh hải quan.

Lưu kho, bao gồm kho hải quan và khu vực miễn thuế:

\*Kho hải quan: Hàng hóa không thuộc khối EU

được lưu tại kho hải quan hoặc

bất kỳ địa điểm nào khác được cơ quan hải quan cho phép và nằm sự giám sát của cơ quan hải quan mà không phải chịu thuế nhập khẩu, các khoản phí liên quan đến nhập khẩu hàng hóa và các biện pháp chính sách thương mại.

\* Khu vực miễn thuế: Các nước thành viên có thể chỉ định một phần của lãnh thổ của Liên minh hải quan là khu vực miễn thuế. Hàng hóa đưa vào khu vực này được miễn thuế nhập khẩu, các khoản phí khác (ví dụ: thuế nội khối) và các biện pháp chính sách thương mại cho đến khi hàng hóa được phép làm thủ tục hải quan khác hoặc tái xuất. Hàng hóa cũng có thể trải qua các hoạt động đơn giản như chế biến và đóng gói lại.

Có mục đích sử dụng cụ thể, bao gồm nhập khẩu tại thời và sử dụng cuối cùng:

\*Nhập khẩu tạm thời: Hàng hóa không thuộc khối EU có thể được vào EU mà không cần nộp thuế nhập khẩu, nếu mục đích của hàng hóa đó là tái xuất. Thời gian nhập khẩu tạm thời là hai năm.

\* Sử dụng cuối cùng: Hàng hóa có thể được tự do đi lại theo chế độ miễn thuế hoặc giảm thuế dựa trên mục đích sử dụng cụ thể.

Xử lý, bao gồm xử lý nội khối và xử lý ngoại khối:

\*Xử lý nội khối: Hàng hóa có thể nhập khẩu vào EU mà không phải chịu thuế, phí và thực hiện các thủ tục Hải quan nếu được xử lý dưới sự giám sát của cơ quan hải quan và tái xuất. Nếu sản phẩm cuối cùng không được tái xuất, thì sẽ trở thành đối tượng phải chịu thuế và các thủ tục khác.

\*Xử lý ngoại khối: Hàng hóa của EU có thể được xuất khẩu tạm thời ra khỏi Liên minh hải quan để thực hiện công đoạn xử lý. Hàng hóa tái xuất có thể được miễn toàn bộ hoặc một phần thuế nhập khẩu khi đưa vào lưu thông.

Để biết thêm chi tiết về thủ tục hải quan của Liên minh châu Âu, đề nghị truy cập trang web: *EU Market's Customs Administration*

(Nguyễn Thị Hải Vân - tổng hợp từ nguồn FTA Việt Nam)

**TIÊU CHUẨN QUỐC GIA VỀ SẢN PHẨM THỨC ĂN CHĂN NUÔI**

1	TCVN 13076:2020	Thức ăn chăn nuôi - Xác định hàm lượng diethylstilbestrol bằng phương pháp quang phổ
2	TCVN 13077:2020	Thức ăn chăn nuôi - Xác định hàm lượng polysachride không phải tinh bột
3	TCVN 1525:2001	Thức ăn chăn nuôi. Xác định hàm lượng Phospho. Phương pháp quang phổ
4	TCVN 1526-1:2007	Thức ăn chăn nuôi. Xác định hàm lượng canxi. Phần 1: Phương pháp chuẩn độ
5	TCVN 1532:1993	Thức ăn chăn nuôi. Phương pháp thử cảm quan
6	TCVN 1537:2007	Thức ăn chăn nuôi. Xác định hàm lượng canxi, đồng, sắt, magiê, mangan, kali, natri và kẽm. Phương pháp quang phổ hấp thụ nguyên tử
7	TCVN 1540-86	Thức ăn chăn nuôi. Phương pháp xác định độ nhiễm côn trùng
8	TCVN 1547:2020	Thức ăn chăn nuôi. Thức ăn hỗn hợp cho lợn
9	TCVN 1644:2001	Thức ăn chăn nuôi. Bột cá. Yêu cầu kỹ thuật
10	TCVN 2265:2020	Thức ăn chăn nuôi. Thức ăn hỗn hợp cho gà
11	TCVN 4326:2001	Thức ăn chăn nuôi. Xác định độ ẩm và hàm lượng chất bay hơi khác
12	TCVN 4327:2007	Thức ăn chăn nuôi. Xác định tro thô
13	TCVN 4328-1:2007	Thức ăn chăn nuôi. Xác định hàm lượng nitơ và tính hàm lượng protein thô. Phần 1: Phương pháp Kjeldahl
14	TCVN 4328-2:2011	Thức ăn chăn nuôi. Xác định hàm lượng nitơ và tính hàm lượng protein thô. Phần 2: Phương pháp phân hủy kín và chưng cất bằng hơi nước.
15	TCVN 4329:2007	Thức ăn chăn nuôi. Xác định hàm lượng xơ thô. Phương pháp có lọc trung gian
16	TCVN 4331:2001	Thức ăn chăn nuôi. Xác định hàm lượng chất béo
17	TCVN 4585:2007	Thức ăn chăn nuôi. Khô dầu lạc
18	TCVN 4803:1989	Thức ăn chăn nuôi dạng viên nhỏ bổ sung vitamin E
19	TCVN 4804:1989	Thức ăn chăn nuôi. Phương pháp xác định aflatoxin
20	TCVN 4805:2007	Thức ăn chăn nuôi. Xác định vỏ hạt thầu dầu. Phương pháp dùng kính hiển vi

## **NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT VỀ GHI NHÃN HÀNG HÓA**

***Nhãn hàng hóa phải thể hiện những nội dung gì?***

Căn cứ quy định tại Điều 10, Nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa, nhãn hàng hóa bắt buộc phải thể hiện các nội dung sau:

Tên hàng hóa;

Tên và địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hóa;

Xuất xứ hàng hóa;

Các nội dung khác theo tính chất của mỗi

loại hàng hóa ược quy định tại Phụ lục I của Nghị định 43.

***Ghi nhãn phụ hàng hóa cần tuân thủ theo những quy định chung gì?***

Việc ghi nhãn phụ hàng hóa phải tuân thủ theo quy định của pháp luật, cụ thể tại Điều 8 Nghị định 43/2017/NĐ-CP và Nghị định 111/2021/NĐ-CP về nhãn hàng hóa:

"Điều 8. Ghi nhãn phụ

1. Nhãn phụ sử dụng đối với hàng hóa nhập khẩu theo quy định tại khoản 3 Điều 7 của Nghị định này.



3. Nhãn phụ phải được gắn trên hàng hóa hoặc bao bì thương phẩm của hàng hóa và không được che khuất những nội dung bắt buộc của nhãn gốc.

4. Nội dung ghi trên nhãn phụ là nội dung dịch nguyên ra tiếng Việt từ các nội dung bắt buộc ghi trên nhãn gốc và bổ sung các nội dung bắt buộc khác còn thiếu theo tính chất của hàng hóa theo quy định tại Nghị định này. Tổ chức, cá nhân ghi nhãn phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung ghi. Nội dung ghi trên nhãn phụ gồm cả nội dung được ghi bổ sung không làm hiểu

sai nội dung trên nhãn gốc và phải phản ánh đúng bản chất và nguồn gốc của hàng hóa.

5. Những hàng hóa sau đây không phải ghi nhãn phụ:

a) Linh kiện nhập khẩu để thay thế các linh kiện bị hỏng trong dịch vụ bảo hành hàng hóa của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm đối với hàng hóa đó, không bán ra thị trường;

b) Nguyên liệu, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, linh kiện nhập khẩu về để sản xuất, không bán ra thị trường.

➔ (tiếp trang 20...)

Hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam có bắt buộc phải có nhãn phụ không?

Theo khoản 3 Điều 7 Nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa: "Hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam mà trên nhãn chưa thể hiện hoặc thể hiện chưa đủ những nội dung bắt buộc bằng tiếng Việt thì phải có nhãn phụ thể hiện những nội dung bắt buộc bằng tiếng Việt và giữ nguyên nhãn gốc của hàng hóa. Nội dung ghi bằng tiếng Việt phải tương ứng với nội dung ghi trên nhãn gốc."

Theo đó thì hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam nếu chưa thể hiện hoặc thể hiện chưa đủ những nội dung bắt buộc bằng tiếng Việt thì phải có nhãn phụ thể hiện những nội dung bắt buộc bằng tiếng Việt và giữ nguyên nhãn gốc của hàng hóa.

***Dán nhãn phụ hàng hóa trong nhập khẩu có phải đăng ký không?***

Trách nhiệm về ghi nhãn hàng hóa thuộc về tổ chức, cá nhân nhập

khẩu hàng hóa theo quy định tại Điều 9 Nghị định 43/2017/NĐ-CP được sửa đổi bởi khoản 4 Điều 1 Nghị định 111/2021/NĐ-CP như sau:

"Điều 9. Trách nhiệm ghi nhãn hàng hóa

1. Tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm ghi nhãn hàng hóa kể cả nhãn phụ phải bảo đảm ghi nhãn trung thực, rõ ràng, chính xác, phản ánh đúng bản chất của hàng hóa.

2. Hàng hóa sản xuất để lưu thông trong nước thì tổ chức, cá nhân sản xuất phải chịu trách nhiệm thực hiện ghi nhãn hàng hóa.

Trong trường hợp tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm ghi nhãn hàng hóa yêu cầu tổ chức, cá nhân khác thực hiện việc ghi nhãn thì tổ chức, cá nhân đó vẫn phải chịu trách nhiệm về nhãn hàng hóa của mình.

3. Trong trường hợp hàng hóa xuất khẩu không xuất khẩu được hoặc bị trả lại, đưa ra lưu thông trên thị trường thì tổ chức, cá nhân đưa hàng hóa ra lưu

thông phải ghi nhãn theo quy định của Nghị định này.

4. Tổ chức, cá nhân nhập khẩu hàng hóa vào Việt Nam phải ghi nhãn theo quy định về nội dung bắt buộc thể hiện trên nhãn hàng hóa nhập khẩu tại Nghị định này."

***Vị trí nhãn hàng hóa được quy định thế nào?***

Điều 4 Nghị định này cũng quy định về vị trí nhãn hàng hóa như sau:

Nhãn hàng hóa phải được thể hiện trên hàng hóa, bao bì thương phẩm của hàng hóa ở vị trí khi quan sát có thể nhận biết được dễ dàng, đầy đủ các nội dung quy định của nhãn mà không phải tháo rời các chi tiết, các phần của hàng hóa.

Trường hợp không được hoặc không thể mở bao bì ngoài thì trên bao bì ngoài phải có nhãn và nhãn phải trình bày đầy đủ nội dung bắt buộc.

(Nguyễn Thị Hải Vân)